| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỨC HUỆ**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 12/2025/HS-ST<br>Ngày: 27-02-2025 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Bà Trần Thị Gái.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Cương.

2. Ông Nguyễn Tấn Rỏn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Võ Đông Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Ninh T - sinh ngày 13 tháng 6 năm 2000, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Ninh Thị Thanh K; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2024 đến nay. (có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1998; Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

2. Bà Ninh Thị Thanh K, sinh năm 1981; Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. (có mặt)

3. Ông Trịnh Đình T1, sinh năm 1985; Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

4. Bà Lê Thị H, sinh năm 1961; Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/7/2024, bị cáo Lê Ninh T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7, sim số 0964296021 gọi cho người đàn ông mà T gọi bằng cậu (không xác định được nhân thân, lai lịch) nhờ mua 02 đoạn ống nhựa chứa ma túy dạng đá, giá 200.000 đồng/đoạn về sử dụng, người này đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 62S1- 056.27 đến nhà bạn gái tên Phạm Thị Thùy D tại ấp A, xã M rồi chở D đến nhà nghỉ T2 tại ấp C, xã M. Trên đường đi, T nhận được điện thoại của một thanh niên khác (không xác định được nhân thanh lai lịch) hẹn gặp tại khu vực cầu K thuộc xã M để giao chất ma túy cho T. T đi đến địa điểm trên nhận 02 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa chất ma túy và trả 400.000 đồng. T giấu vào túi quần sau bên trái rồi chở D đến thuê phòng số 9 nhà nghỉ T2. Khi đến nơi D đi vào nhà vệ sinh, T đem 02 đoạn ống nhựa chứa chất ma túy giấu vào chiếc rổ nhựa trên kệ phía bên trái cuối phòng. Đến khoảng 08 giờ ngày 16/7/2024 lực lượng Công an xã M kiểm tra bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ gồm có:

- 01 đoạn ống nhựa màu xanh, kích thước 2cm x 0,7cm được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy và 01 đoạn ống nhựa màu vàng, kích thước 2cm x 0,7cm được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, chứa sim điện thoại số 0798935621.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7, sim điện thoại số 0964296021 của T.

- 01 xe mô tô biển số 62S1-056.27.

Quá trình điều tra xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 xe mô tô biển số 62S1-056.27 không liên quan quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên đã trả lại chủ sở hữu xong.

Tại Bản kết luận số 498/KL-KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa kín hai đầu được đóng gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,1132 gam, loại Methamphetamine. H1 lại đối tượng giám định có khối lượng 0,0626 gam và vỏ bao đựng mẫu vật được đóng gói niêm phong số 498.

Cáo trạng số 02/CT-VKSĐH ngày 23/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Ninh Thuận về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Ninh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Ninh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về tang vật: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị.

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,0626 gam, vỏ bao đựng mẫu vật được đóng gói niêm phong số 498 và sim điện thoại số 0964296021.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7.

Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp.

[2] Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 15/7/2024, bị cáo Lê Ninh T có hành vi mua chất ma túy có tổng khối lượng: 0,1132 gam, loại Methamphetamine từ một thanh niên không xác định được lai lịch đem đến phòng số 9 nhà nghỉ T2 thuộc ấp C, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An cất giấu nhằm mục đích để sử dụng. Đến 08 giờ 20 phút ngày 16/7/2024 thì bị Công an xã M phát hiện bắt quả tang.

[3] Tại phiên toà, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là đi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã M lập lúc 08 giờ 20 phát ngày 16/7/2024, kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh L và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Lê Ninh T phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, cáo trạng số 02/CT-VKSĐH ngày 23/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Ninh T với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ lý trí để nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước tác hại rất lớn và gây ảnh hưởng đến sức khoẻ con người khi sử dụng ma túy và là nguyên nhân gây ra các

loại tội phạm khác; chỉ có Nhà nước trong phạm vi kiểm soát mới có quyền tàng trữ, trao đổi các chất ma túy dùng vào nghiên cứu khoa học và chữa bệnh nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét bị cáo T trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Vì những nhận định trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo T là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[9] Về tang vật: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,0626 gam, vỏ bao đựng mẫu vật được đóng gói niêm phong số 498 và sim điện thoại số 0964296021.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7.

Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[10] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án xét thấy không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[11] Bị cáo Lê Ninh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Ninh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 326, Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt bị cáo Lê Ninh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/7/2024). Tiếp tục tạm giam bị cáo T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2025) để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,0626 gam, vỏ bao đựng mẫu vật được đóng gói niêm phong số 498 và sim điện thoại số 0964296021.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7.

Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Ninh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Gái**

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.